

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 11, đến ngày 23/3/2023

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tình hình sản xuất vụ Xuân 2023: Tổng diện tích gieo trồng cây vụ Xuân 178.676,6 ha/192.000 ha, đạt 93,0% KH. Trong đó: lúa 113.345,4 ha/113.000 ha, đạt 100,3%; ngô 11.977,4 ha/14.000 ha, đạt 84,9%; lạc 5.624,3 ha/6.000 ha, đạt 93,7%; rau đậu các loại 14.950 ha/15.000, đạt 99,6%; cây trồng khác 32.779,5 ha/44.000, đạt 74,5%.

Diện tích mía đã trồng niên vụ 2023 - 2024: 12.300 ha/18.600 ha KH, đạt 66,1% (trong đó diện tích mía lưu gốc 8.139,5 ha, trồng mới 4.160,5 ha);

Diện tích sắn đã trồng niên vụ 2023 - 2024: 7.250 ha/13.500 ha KH, đạt 53,7%.

- Diện tích mía trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch 13.800 ha/14.036,2 ha, đạt 98,3% diện tích gieo trồng. Trong đó sản lượng mía nguyên liệu 2 Công ty mía đường đã thu mua ước đạt 555.038 tấn. Cụ thể: Công ty Mía đường Lam Sơn 390.138 tấn, NSBQ 55,0 tấn/ha; Công ty mía đường Việt Đài 164.900 tấn, NSBQ 50,0 tấn/ha (Công ty mía đường Việt Đài đã kết thúc vụ sản xuất).

Diện tích sắn trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch 13.337,1 ha/13.712,7 ha, đạt 97,2% diện tích gieo trồng; sản lượng sắn nguyên liệu các nhà máy đã thu mua ước đạt 189.850 tấn. Cụ thể: Nhà máy Sắn Phúc Thịnh (Ngọc Lặc) sản lượng 122.850 tấn, NSBQ 16 tấn/ha; Nhà máy Sắn Bá Thước SL 67.000 tấn, NSBQ 16 tấn/ha.

- Tình hình sinh vật gây hại chính: trên cây lúa, bệnh nghệt rễ gây hại nhẹ đến trung bình tại các huyện Bá Thước, Thường Xuân, Ngọc Lặc, thị xã Nghi Sơn... diện tích nhiễm 71,0 ha, diện tích phòng trừ 62,5 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y

- Trong tuần vừa qua không phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả tiêm phòng đợt 1 năm 2023: Vắc xin cúm gia cầm 1.042.300 con, đạt 17,29%; vắc xin đại cho chó, mèo 224.600 con, đạt 69,90%; lở mồm long móng trâu, bò 93.650 con, đạt 36,31%; tụ huyết trùng trâu, bò 93.175 con, đạt 36,12%; viêm da nổi cục trâu, bò 64.300 con, đạt 24,93%; tụ máu lợn 48.230 con, đạt 12,26%; dịch tả lợn 56.750 con, đạt 14,43%.

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 08 con trâu, bò; 3.112 con lợn trên 15 kg; 7.293 con lợn nuôi; 120.210 con gia cầm giống; 900 kg thịt trâu, bò; 3.050 kg thịt lợn và 8.860 kg thịt gia cầm.

- Kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mỗi giao thông: 3.215 con trâu, bò; 116.236 con lợn trên 15 kg; 131.698 con lợn giống; 51.026 con lợn sữa giết mổ; 505.456 con gia cầm để giết thịt; 2.026.216 con gia cầm nuôi làm giống. Kiểm soát giết mổ: 151 con trâu, bò; 3.498 con lợn trên 15 kg; 56.398 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 180.000 con; đàn bò ước đạt 271.000 con; đàn lợn ước đạt 1.260.000 con; đàn gia cầm ước đạt 24,5 triệu con. Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 785 tấn thịt hơi trâu, bò; 2.450 tấn thịt lợn hơi; 1.920 tấn thịt hơi gia cầm; 265 tấn thịt hơi khác; 1.270 tấn sữa; 5,9 triệu quả trứng gia cầm.

- Trong tuần, cấp 09 Chứng chỉ hành nghề thú y; cấp mới, cấp lại 04 Giấy Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động buôn bán thuốc thú y (bao gồm cả thuốc thú y thủy sản), TẮCN, sử dụng thuốc thú y đối với các cơ sở buôn bán thuốc thú y, TẮCN, phòng khám thú y. Kết quả kiểm tra: Kiểm tra 04 cơ sở (trong đó 2 cơ sở kinh doanh TẮCN, 2 cơ sở buôn bán thuốc thú y); lấy 04 mẫu TẮCN, 01 mẫu thuốc thú y để kiểm tra chất lượng (đang chờ kết quả phân tích mẫu). Kết quả xử lý vi phạm: 01 cơ sở (cá nhân) buôn bán thuốc thú y; tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước: 3.500.000 đồng. Hành vi vi phạm: người trực tiếp bán thuốc thú y có chứng chỉ hành nghề thú y hết hiệu lực.

3. Thủy sản

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 07/3/2023 là 6.362 chiếc, trong đó, loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.151 chiếc.

- Sản lượng thu hoạch (lũy kế từ đầu năm): 47.769,4 tấn/211.000 tấn, đạt 22,6% KH. Trong đó: sản lượng khai thác 29.899,4 tấn/137.500 tấn, đạt 21,7% KH; sản lượng nuôi 17.870 tấn/73.500 tấn, đạt 24,3% KH.

- Nuôi thương phẩm: Diện tích nuôi nước lợ 2.200 ha/ 4.100 ha (trong đó diện tích tôm sú, cua thả nuôi 2.000 ha/3.400 ha, tôm thẻ chân trắng 200 ha/700 ha), nước ngọt 13.900 ha/14.100 ha, nước mặn 1.000 ha.

- Sản xuất giống: Nước lợ: Các cơ sở di ương tôm sú giống 2500 triệu con. Nước ngọt: các trại sản xuất nuôi vỗ tích cực đàn cá bố mẹ, một số trại tiến hành cho đẻ cá chép, lũy kế đạt khoảng 335 triệu cá bột.

- Đến nay đã cấp: 154 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 42 giấy phép khai thác thủy sản; 55 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 29 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá; 12 văn bản chấp thuận cải hoán, mua, đóng mới tàu cá; xóa đăng ký tàu cá 38 tàu.

4. Lâm nghiệp

- Công tác sử dụng, phát triển rừng: Đến nay, toàn tỉnh đã chuẩn bị được 20 triệu cây giống, trồng mới 2.000 ha rừng tập trung và 3,52 triệu cây phân tán; khai thác gỗ 230 nghìn m³, tre luồng 16,5 triệu cây, nguyên liệu giấy ngoài gỗ 20.000 tấn. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ được 25.394,95 ha tại 07 huyện (Thạch Thành, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân, Vĩnh Lộc, Cẩm Thủy) với sự tham gia liên kết của 4.136 hộ, hình thành 06 chuỗi liên kết giữa chủ rừng (hộ gia đình,

nhóm hộ) với các nhà máy, chế biến. Chỉ đạo UBND cấp huyện, các chủ dự án tiếp tục rà soát quỹ đất, đăng ký kế hoạch trồng rừng từ nguồn ủy thác trồng rừng thay thế năm 2023. Tổ chức Hội nghị nghe báo cáo kết quả xây dựng Đề án Bảo tồn và phát triển cây Quế Ngọc, huyện Thường Xuân đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng: Chỉ đạo tăng cường thực hiện các biện pháp PCCCR năm 2023. Đến nay, toàn tỉnh đã làm giảm VLC dưới tán rừng được 356,4 ha, đạt 284% KH; làm mới và tu sửa 23,5 km đường băng cản lửa, đạt 51% KH. Tổ chức thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, sử dụng rừng, PCCCR tại BQL rừng phòng hộ Như Thanh. Trong tuần đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 07 vụ vi phạm hành chính (02 vụ vận chuyển; 02 khai thác rừng trái pháp luật; 01 vụ xâm lấn rừng và 02 vụ vi phạm thủ tục trong vận chuyển lâm sản); tịch thu 3,207 m³ gỗ các loại; 4 cá thể Dúi, trọng lượng 6,7 kg; thu nộp NSNN 46,5 triệu đồng; an ninh rừng trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không xảy ra cháy rừng.

- Công tác quản lý rừng: Đề nghị UBND các huyện phối hợp tham gia ý kiến giải trình, hoàn thiện hồ sơ phục vụ thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Đường dây 220kV Trạm cắt Nậm Sum - Nông Cống; tham mưu thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác bảo tồn thiên nhiên: Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn các loài chim hoang dã, chim di cư tại các huyện trọng điểm. Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ tại Khu bảo tồn loài Nam Động theo kế hoạch.

5. Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai

- Thủy lợi: Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

Tình hình nguồn nước sông Mã ngày 22/3/2023: Lúc 7h00 tại TB Yên Tôn là +4.7m, cùng kỳ +5.4m và tại TB Nam Sông Mã là +2.7m, cùng kỳ +3.3m; lúc 6h00 tại trạm bơm Hoàng Khánh là +1.2m, cùng kỳ +1.4m.

- Mực nước các hồ đập: Hiện tại nguồn nước của 563/610 hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2023. Trong đó: Có 70/610 hồ chứa đầy nước (do Công ty KTCTTL quản lý có 6/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 64/526 hồ chứa đầy nước); còn lại 540/610 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường. Số hồ chứa đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới là 47 hồ (24hồ đang thi công; 08 hồ chứa mới thi công xong chưa kịp tích nước; 15 hồ chưa thi công nhưng có mực nước dưới mực nước chết). Lúc 7h00 ngày 22/3/2023, riêng 03 hồ chứa nước lớn là hồ chứa nước Cửa Đạt - huyện Thường Xuân: +94.01m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 15,99m, cao hơn so với MN cùng kỳ 0,09m); hồ Sông Mực - huyện Như Thanh: +32.75m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 0,25m; cao hơn so với MN cùng kỳ 0,97m); hồ Yên Mỹ - huyện Nông Cống: +17.44m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 2,92m, thấp hơn so với MN cùng kỳ 0,41m).

- Về xâm nhập mặn: Độ mặn lúc 6h00 ngày 22/3/2023: Sông Mã: Công Thành Châu (Hoàng Hóa) 21‰; Sông Lèn: TB Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 15‰, Lộc Động: 3‰. Theo báo cáo của Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Sông Mã, hiện nay Công ty

quản lý 31 trạm bơm tưới lấy nước trực tiếp từ các sông bị ảnh hưởng triều, mặn; trong đó, qua theo dõi hiện 5 trạm bơm đang bị nhiễm mặn, thời gian nhiễm mặn nhiều nhất từ ngày 15/3 đến 22/3/2023, với thời gian ảnh hưởng từ 4 - 10 giờ hàng ngày, tập trung ở khu vực huyện Hậu Lộc và Thành phố Thanh Hóa, cụ thể: Khu vực huyện Hậu Lộc có 03 trạm bơm bị ảnh hưởng: TB Liên Lộc 2, TB Quang Lộc, TB Phong Lộc; khu vực thành phố Thanh Hóa có 02 trạm bơm bị ảnh hưởng: TB Nguyệt Viên, TB Yên Vực.

- Về đê điều: Hoàn thành công tác đánh giá hiện trạng đê điều trước lũ năm 2023 báo cáo Cục Quản lý Đê điều và PCTT. Tổng hợp số liệu về chỉ tiêu đề xuất vật tư dự trữ PCLB và phát quang cây cối, đào rậu trên mái đê, chân đê trên các tuyến đê trung ương và địa phương năm 2023.

- Phòng chống thiên tai: Trong tuần từ ngày 15/3/2023 đến ngày 22/3/2023 trên địa bàn tỉnh không có thiên tai xảy ra.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP

Đến nay, toàn tỉnh có 12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 352/465 xã, 1.042 thôn, bản (trong đó có 700 thôn, bản miền núi) đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 75 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 12 xã, 317 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,72 tiêu chí/xã; có 317 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (262 sản phẩm 3 sao, 54 sản phẩm 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao).

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; thực hiện kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra các công trình thủy lợi, đê điều; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Tập trung bảo vệ, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; chủ động theo dõi diễn biến thời tiết và đảm bảo điều tiết nước hợp lý phục vụ sản xuất vụ Xuân 2023.

2. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra tình hình chăn nuôi của các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ; kiểm tra, cấp mới và cấp lại giấy phép đủ điều kiện chăn nuôi cho trang trại chăn nuôi quy mô lớn trên địa bàn tỉnh. Triển khai công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2023.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá

hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản; chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng các khu vực trọng điểm; tổ chức làm việc với một số đơn vị cơ sở chuyên đề về công tác PCCCR. Tham mưu đầu mối, trình HĐND tỉnh phê duyệt chính sách Hỗ trợ gạo cho các hộ dân bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Mường Lát, giai đoạn 2023 - 2026. Hoàn thiện Đề án Bảo tồn và phát triển bền vững cây Quế Ngọc huyện Thường Xuân đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Điều tra, đánh giá hiện trạng rừng Luồng trên địa bàn tỉnh”. Phối hợp với Công ty TNHH Biomass Fuel Nghi Sơn tổ chức Hội thảo phát triển vùng nguyên liệu gắn với chuỗi cung ứng gỗ hợp pháp trên địa bàn tỉnh.

6. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối để thực hiện tốt công tác tưới, tiêu vụ Xuân 2023. Tổ chức trực ban PCTT nghiêm túc 24/24 giờ, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đê điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy (đề b/c);
- VP UBND tỉnh (đề b/c);
- Lãnh đạo Sở (đề b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Thuận